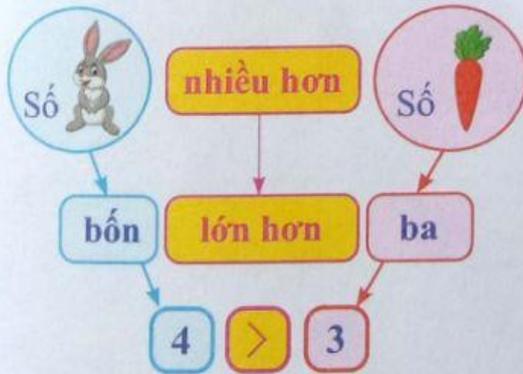
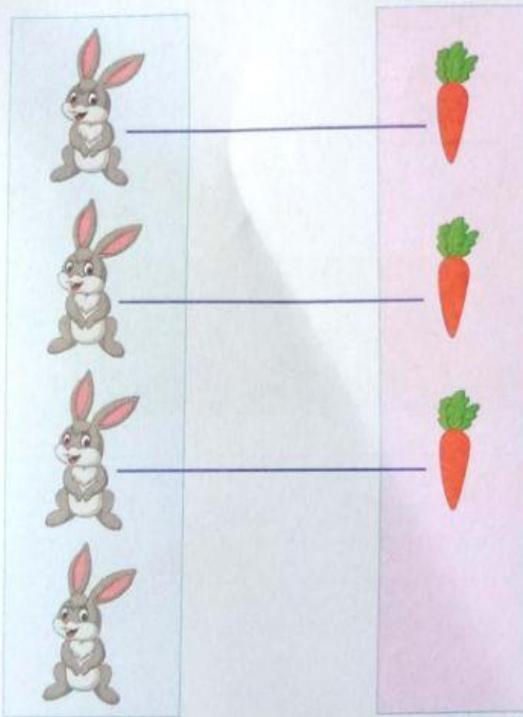
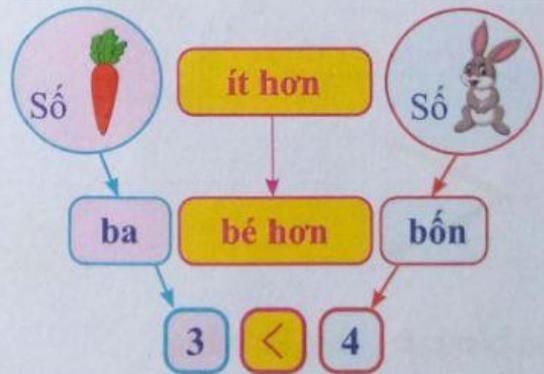
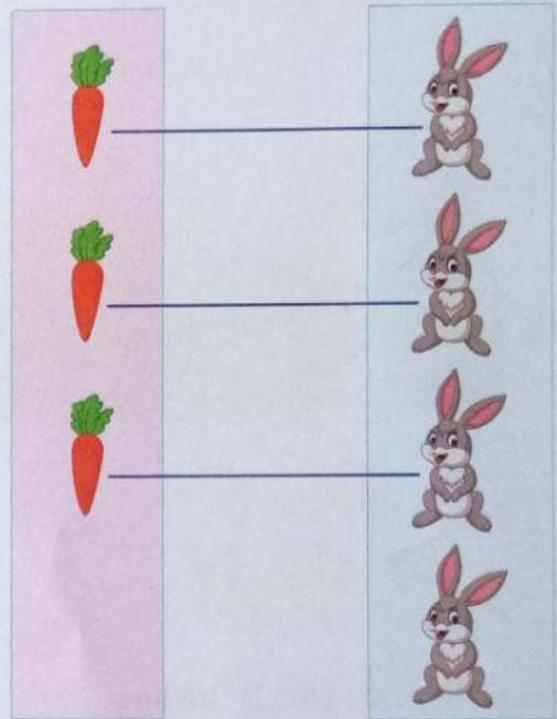


A. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM

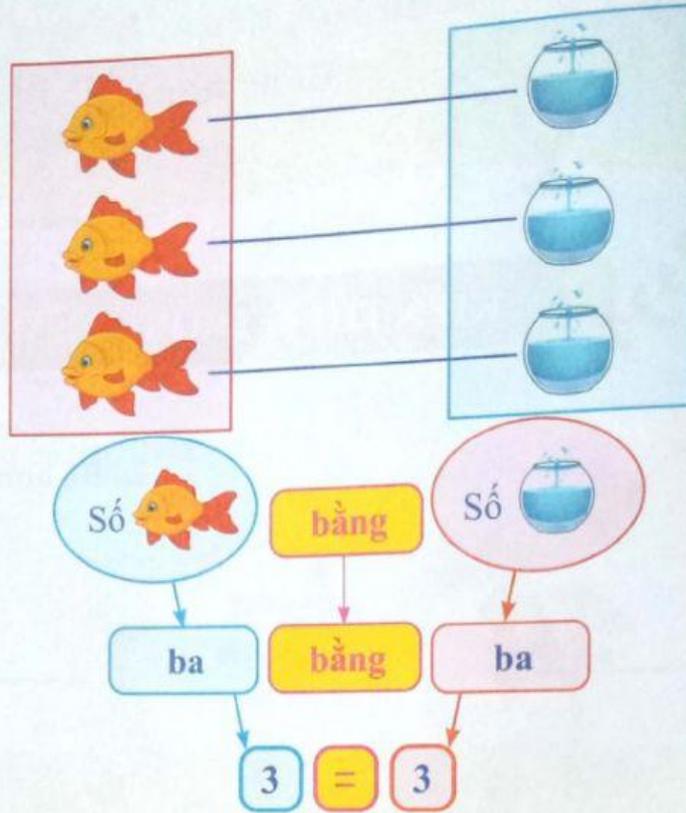
1. Lớn hơn, dấu >.



2. Bé hơn, dấu <.



3. Bằng nhau, dấu =.



Dấu lớn hơn:  $>$ . Đọc là: **lớn hơn**.

Dấu bé hơn:  $<$ . Đọc là: **bé hơn**.

Dấu bằng:  $=$ . Đọc là: **bằng**.

# B. BÀI TẬP



## I. Phần trắc nghiệm.

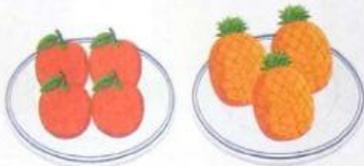
Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1.  $>; <; =$  ?

A.  $>$

B.  $<$

C.  $=$



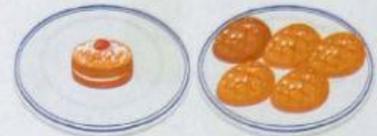
4 ? 3

Câu 2.  $>; <; =$  ?

A.  $>$

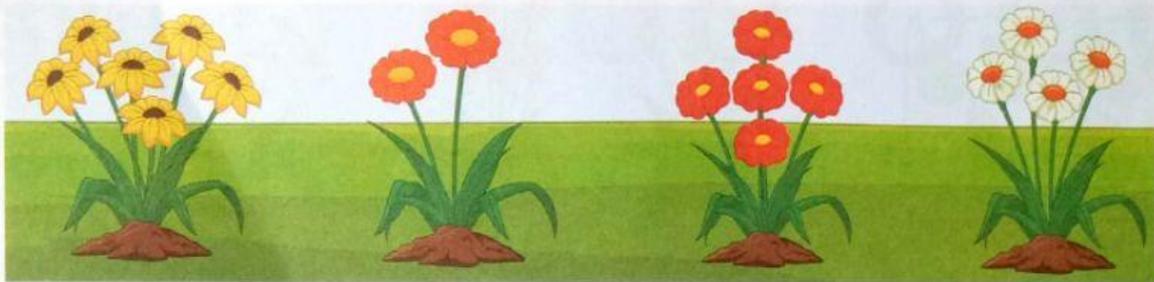
B.  $<$

C.  $=$



1 ? 5

Câu 3.



a. Số?



A. 4

B. 5

C. 6

b.  $>; <; =$  ?

4 ? 6

A.  $>$

B.  $<$

C.  $=$

c.  $>; <; =$  ?

5 ? 2

A.  $>$

B.  $<$

C.  $=$

d. Số nhỏ nhất là:

6 2 5 4

A. 6

B. 2

C. 5

D. 4

Câu 4. Số?

4 < ? < 7

A. 10

B. 3

C. 8

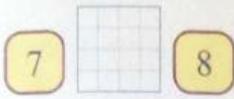
D. 6

## II. Phân tự luận.

Bài 1.  $>$ ;  $<$ ;  $=$  ?

Bài 2. Viết (theo mẫu):

Bài 3.  $>$ ;  $<$ ;  $=$  ?



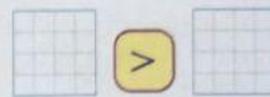
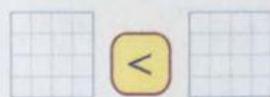
Bài 4. Viết hai số đã cho vào đúng ô trống:

3 và 9

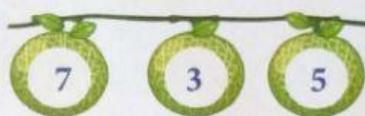
2 và 8

1 và 5

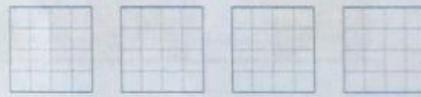
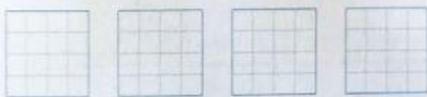
6 và 10



Bài 5. Sắp xếp các số đã cho theo thứ tự từ bé đến lớn:



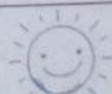
Bài 6. Sắp xếp các số đã cho theo thứ tự từ lớn đến bé:



Bài 7. Điền (✓) vào  dưới bạn hái được nhiều cà rốt nhất:



Cánh diều



Bài tập tuần Toán 1 • Tập 1 19